TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **21**/2022/QĐCNHGT-HNGĐ	*TP.Tuyên Quang, ngày 30 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị B và ông Phạm Văn H;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị B;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1970; địa chỉ nơi cư trú: Xóm 17, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

+ *Người bị kiện:* Ông **Phạm Văn H**; sinh năm 1968; địa chỉ nơi cư trú: Xóm 17, xã K, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị B và ông Phạm Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị B và ông Phạm Văn H cùng xác nhận có 02 người con chung tên là Phạm Hoàng H, sinh ngày 28/11/1994 và Phạm Hồng D, sinh ngày 02/6/1998. Hiện nay các cháu đều đã trên 18 tuổi nên bà Nguyễn Thị B và ông Phạm Văn H không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị B và ông Phạm Văn H đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết;

- Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn Thị B và ông Phạm Văn H đều xác định vay nợ chung không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- UBND xã K, TP. T;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Vinh